

Số: 237/KH-KT

Củ Chi, ngày 02 tháng 10 năm 2024

KẾ HOẠCH NĂM HỌC 2024 – 2025

Căn cứ Báo cáo số 6097/BC-SGDĐT ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục khuyết tật năm học 2023 – 2024 và phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 – 2025;

Căn cứ kết quả đã đạt được trong năm học 2023 - 2024 và tình hình thực tế của đơn vị, Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Khai Trí (gọi tắt là Trung tâm) tập trung thực hiện các nhiệm vụ năm học 2024 - 2025, cụ thể sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục Hòa nhập Khai Trí là đơn vị ngoài công lập, được thành lập theo Quyết định số 265/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2015 của Ủy ban Nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Và được Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố cho phép hoạt động, Quyết định số 1009/GDĐT-TC ngày 24 tháng 6 năm 2015.

Địa chỉ đang tổ chức hoạt động: Số 129 – 131 - 133 – Đường 511 - Ấp Bà Cạp – xã Nhuận Đức – huyện Củ Chi – thành phố Hồ Chí Minh.

1. Thuận lợi và khó khăn

1.1. Thuận lợi

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh, Chính quyền địa phương về công tác chăm sóc giáo dục học sinh khuyết tật của trung tâm.

- Diện tích rộng, tổng diện tích: 14.500m². Sân chơi, hồ bơi: 1.500m², Vườn trường – chăn nuôi 2000 m² Khu vực cây xanh: Tỷ lệ phủ 50%; Tường bao quanh khu vực trường: cao 2 mét.

1.2. Khó khăn

- Về nhân sự: Giáo viên không ổn định, nguồn lực về trình độ đạt chuẩn chuyên môn Đại học Sư Phạm đặc biệt không có, không tuyển được sư phạm mầm non và tiểu học; Giáo viên có trình độ sư phạm thường làm việc tại trung tâm mang tính tạm thời chờ tuyển dụng vào trường công lập, thiếu tính ổn định và bền vững. đội ngũ giáo viên đa phần chuyên ngành công tác xã hội, số ít tâm lý và các ngành khác. Giáo viên có trình độ thường giảm vào dịp đầu năm học.

- Về học sinh: Số học sinh khuyết tật tự kỷ và thần kinh nặng, lớn tuổi chiếm đa số và bệnh lý kèm theo (Mất ngủ, động kinh, rối loạn tiêu hóa, tự hủy hoại, hung tính, giới tính không kiểm soát được đang dùng thuốc)

- Về thực hiện chương trình giáo dục:

Số học sinh lớn tuổi rất hạn chế về khả năng học tập, chậm nhớ mau quên nhiều hành vi, khó tiếp thu, không thể học chương trình mầm non, tiểu học mặc dù đã giảm tải, vận dụng phù hợp khả năng học sinh nhưng không thể hòa nhập được, chủ yếu dạy kỹ năng sống.

2. Tình hình cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh

2.1. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động

TT	Đối tượng	Tổng số	Trình độ học vấn/ đào tạo						Có chứng chỉ GDĐB	Ghi chú
			Tiến sĩ	Ths	Đại học	CĐ	TC	Cấp 3		
1	CBQL	05	1	2	2				3	
2	Giáo viên	24			18	4	2		19	
3	Nhân viên	24			3	3	2	11	5	13
Tổng cộng		53	1	2	23	7	4	14	7	35

2.2. Học sinh khuyết tật tự kỷ - thần kinh

STT	TÊN LỚP		SỐ	0-3 tuổi	4-6 tuổi	7-10 tuổi	11-14 tuổi	15-18 tuổi	trên 18 tuổi
1	Kỹ năng	A1	8			6	2		
2	Kỹ năng	A2	7	1	3	3			
3	Kỹ năng	A3	7	2	4	1			
4	Kỹ năng	A4	7	2		5			
5	Kỹ năng	A5	7			5	2		
6	Kỹ năng	A6	8			2	4	2	
7	Kỹ năng	A7	11			1	2	2	6
8	Kỹ năng	A8	9			5	4		
9	Kỹ năng	A9	11				2	3	6
10	Kỹ năng	B1	8					5	3
11	Kỹ năng	B2	7				2	1	4
12	Kỹ năng	B3	10			3	5	1	1
13	Kỹ năng	B4	11				3	5	3
14	Kỹ năng	B5	11					3	8
15	Kỹ năng	B6	10					3	7
16	Kỹ năng	C1	11				4	4	3
17	Kỹ năng	C4	9					2	7
18	Kỹ năng	C5	12				1	3	8
19	Kỹ năng	C6	10				2	4	4
TỔNG CỘNG			174	5	7	31	33	38	60
% trên TS				2.8%	4%	17.8%	18.9%	21.8	34.4%

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện tốt và có hiệu quả của Luật Người Khuyết tật số 51/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội khoá 12, chương IV về Giáo dục nhằm đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người khuyết tật.

2. Triển khai thực hiện nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục học sinh khuyết tật nhằm đảm bảo quyền học tập bình đẳng, chất lượng và phù hợp với đặc điểm, khả năng của người khuyết tật.

3. Triển khai thực hiện bảo đảm các điều kiện dạy và học cho học sinh khuyết tật học bán trú, nội trú; Thực hiện việc cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất dạy và học bảo đảm điều kiện tiếp cận đối với người khuyết tật.

4. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đảm bảo đủ về số lượng, từng bước chuẩn hóa về trình độ đào tạo; bồi dưỡng cập nhật về chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng đáp ứng nhu cầu giáo dục người khuyết tật.

5. Tiếp tục thực hiện hoạt động xây dựng môi trường thân thiện, môi trường xanh, giáo dục kỹ năng sống, can thiệp hành vi cho học sinh khuyết tật. Tổ chức các hoạt động văn nghệ thể thao, ngoại khóa phù hợp với điều kiện cụ thể của trung tâm.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường công tác quản lý; Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng triển khai các văn bản có liên quan đến công tác giáo dục khuyết tật.

1.1. Triển khai văn bản quy định có liên quan đến công tác giáo dục đặc biệt

a. Yêu cầu: Thực hiện các văn bản có liên quan đến giáo dục khuyết tật.

- Thực hiện tốt Luật Người Khuyết tật số 51/2010/QH12 ngày 17/6/2010 của Quốc hội khoá 12, chương IV về Giáo dục.

Đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ của Người khuyết tật.

- Thực hiện Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

b. Chỉ tiêu: Cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiên cứu và thực hiện văn bản.

c. Biện pháp: Nâng cao chất lượng giáo dục đối với trẻ khuyết tật và chỉ đạo, xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục người khuyết tật tại địa phương theo Luật Người khuyết tật 2010.

- Phối hợp phiên họp toàn thể định kỳ, tuyên truyền phổ biến nội dung các văn bản liên quan đến giáo dục đặc biệt.

1.2. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng

a. Yêu cầu: Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo viên và nhân viên.

b. Chỉ tiêu: Thực hiện chế độ đúng, kịp thời.

- Đổi mới phương pháp giáo dục. Tập trung giáo dục cho học sinh kỹ năng sống là trọng tâm. Hướng đến hòa nhập cộng đồng.

c. Biện pháp: Thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát các hoạt động, lưu tâm đến công tác phối hợp giữa gia đình và giáo viên trong giờ đón, trả học sinh.

- Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng/chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, can thiệp hành vi cho học sinh.

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

a. Yêu cầu: Thực hiện công tác kiểm tra, giám sát 03 khu của Trung tâm.

b. Chỉ tiêu: Kiểm tra các bộ phận, lớp nghiêm túc. Có kiểm tra định kỳ và đột xuất.

- Kiểm tra link kế hoạch giáo dục tháng vào 27 tây.

- Kiểm tra kế hoạch tuần: thứ hai hằng tuần.

- Kiểm tra đánh giá học sinh đầu vào sau 1 tháng.

- Kiểm tra đánh giá học sinh định kỳ: 6 tháng/lần.

c. Biện pháp: Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, phân quyền; nâng cao chất lượng công tác quản trị các khu tại trung tâm.

- Cán bộ quản lý, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về tổ chức và hoạt động của 03 khu: A, B, C; huy động sự tham gia của các tổ trưởng trong việc giám sát các hoạt động chăm sóc giáo dục học sinh.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn cụm theo quy định, phân công Phó giám đốc hỗ trợ chuyên môn cho giáo viên.

- Tổ chức triển khai các nhiệm vụ bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu phụ trách từng công việc tại các bộ phận.

- Phân công cụ thể từng thành viên với nội dung kiểm tra cụ thể, thiết thực. Các hình thức kiểm tra được thực hiện linh hoạt theo tình hình thực tế của từng tổ chuyên môn các khu.

- Kịp thời phát huy những mặt tích cực và điều chỉnh những vấn đề chưa phù hợp, hỗ trợ giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng, hợp lý.

2. Qui mô Trường lớp, học sinh, nhân sự. Công tác xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, kinh phí - xã hội hóa giáo dục và thực hiện công bằng trong giáo dục

2.1. Qui mô Trường lớp, học sinh, nhân sự

a. Yêu cầu: Quan tâm chăm lo chế độ chính sách cho đội ngũ, học sinh.

- Bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh, các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục.

b. Chi tiêu:

- Học sinh: 150 – 170 học sinh – Từ tháng 6- tháng 8

- Số lớp/ nhóm: 18-20 lớp nhóm. Lớp không quá 12 học sinh.

- Duy trì số lượng các phòng học, phòng chức năng, gồm:

+ Phòng học: 24 phòng.

Các phòng chức năng, trị liệu, gồm: Phòng y tế; phòng Tâm vận động; Phòng chạy máy trị liệu; Phòng âm nhạc; đài phun; hồ bơi; sân bóng đá; sân cầu lông; Phòng dạy thủ công; Phòng – xưởng dạy tiên hướng nghiệp (4) (Mộc, Cơ khí, Siêu thị mini, Phòng dạy nấu ăn); Văn phòng (02); Kho đồ dùng dạy học; Nhà ăn (02) Kho nông cụ, kho dụng cụ dạy nghề (02), Hội trường, Bếp.

- CB.GV.NV: 53 người, đủ số lượng quản lý chăm sóc dạy học sinh; phân đầu đội ngũ giáo viên, nhân viên trực tiếp với học sinh được bồi dưỡng nghiệp vụ về giáo dục đặc biệt ngắn hạn.

c. Biện pháp: Ban giám đốc căn cứ số học sinh, sắp xếp sao cho phù hợp.

- Thực hiện đúng nội dung các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác tổ chức, nhân sự.

- Hợp phụ huynh, giáo viên trao đổi phụ huynh có đơn gia đình khó khăn, lập danh sách đề xuất giảm tiền học phí.

- Ban lãnh đạo Công ty hội ý từ kinh phí công ty và vận động chi hỗ trợ.

- Thực hiện đầy đủ, đúng luật lao động, các chế độ, chính sách cho đội ngũ, đảm bảo tốt chế độ bảo hiểm xã hội – bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn...

2.2. Công tác xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, kinh phí

a. Yêu cầu: Duy trì hoạt động bán trú, nội trú, hoạt động các phòng chức năng cho học sinh tại Trung tâm.

- Sử dụng và bảo quản tài sản thiết bị.

b. Chi tiêu: Duy trì số lượng các phòng học, phòng chức năng:

+ Nhà bếp: 01; Nhà ăn: 02; Phòng y tế.

- Giáo viên dạy học sinh có sử dụng đồ dùng dạy học.

c. Biện pháp: Cán bộ phụ trách cơ sở vật chất và giáo viên các lớp chú ý bố trí, sắp xếp cơ sở vật chất hợp lý, thường xuyên kiểm tra, giám sát an toàn nhằm đảm bảo các điều kiện chăm sóc - giáo dục học sinh. Chủ động, đề xuất trang bị các trang thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất, tạo điều kiện làm việc thuận lợi cho đội ngũ.

- Trang bị thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi, học liệu dạy học phù hợp. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, đồ chơi trong đội ngũ cán bộ giáo viên. Chú trọng tái sử dụng các nguyên vật liệu sẵn có tại địa phương và phù hợp với thực hiện nội dung chương trình giáo dục theo khả năng học sinh.

- Tiếp tục cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất, đồ chơi, học liệu để đầu tư bổ sung đáp ứng tiêu chuẩn cơ sở vật chất phục vụ các hoạt động.

- Tổ chức họp định kỳ các tổ trưởng, tập thể bằng hình thức từng nhóm họp trực tiếp, trực tuyến lắng nghe đề xuất về cơ sở vật chất kịp thời giải quyết.

- Giao quyền chủ động của giáo viên liên hệ trực tiếp người phụ trách để hỗ trợ làm đồ dùng dạy học, đồ chơi cho lớp khi cần. Có phân công cụ thể từng khu: Các lớp khu A: cô Huy – thực hiện; các lớp khu B, khu C cô Thảo thực hiện. Và có phê duyệt nội dung Phó giám đốc trước khi hỗ trợ đồ dùng dạy học.

2.3. Công tác xã hội hóa giáo dục

a. Yêu cầu: Trung Tâm là cơ sở xã hội hóa, ngoài công lập tự cân đối thu chi. Giáo viên các lớp chia sẻ thông tin hai chiều kịp thời đến phụ huynh học sinh về các hoạt động của lớp, trung tâm.

b. Chỉ tiêu: 100% lớp đều tạo group zalo phụ huynh.

100% giáo viên chủ nhiệm lớp chia sẻ hình ảnh, video hoạt động học sinh.

c. Biện pháp:

- Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, chăm lo vật chất và tinh thần trong các dịp lễ, Tết cho đội ngũ, học sinh cũng như trang bị cơ sở vật chất và tổ chức các hoạt động giáo dục khác trong và ngoài trung tâm từ nguồn thu của phụ huynh.

- Giải quyết nhu cầu phụ huynh nếu không có điều kiện học nội trú sẽ học bán trú hoặc học sinh mầm non đến can thiệp ngoài giờ.

- Thăm lớp dự giờ và nhắc nhở luôn thay đổi hình thức giờ học, giờ chơi. Tạo mối quan hệ gần gũi với gia đình phối hợp chăm sóc học sinh.

- Lớp vận động phụ huynh hỗ trợ bổ sung đồ dùng đồ chơi thiết thực cho các hoạt động phục vụ học sinh.

- Hợp phụ huynh triển khai các qui định trung tâm về công tác chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng về thu chi các khoản... bằng hình thức trực tiếp và trực tuyến để tất cả phụ huynh sắp xếp tham gia.

- Vận động cá nhân, tổ chức mạnh thường quân tài trợ về kinh phí, đồ chơi... để giảm chi tiền học phí cho những gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

3. Công tác chăm sóc sức khỏe, nuôi dưỡng và an toàn cho học sinh

3.1. Công tác chăm sóc sức khỏe và phòng chống dịch bệnh

a. Yêu cầu: Đảm bảo chăm sóc sức khỏe tốt và an toàn cho học sinh.

- Thực hiện tốt các quy định về bảo hiểm y tế cho học sinh, phòng chống các dịch bệnh và thực hiện hiệu quả công tác phòng chống dịch bệnh kịp thời.

b. Biện pháp: Có bảng mô tả công việc cụ thể cho nhân viên phụ trách y tế. Phân công nhân viên phối hợp hỗ trợ cho học sinh chạy máy trị liệu.

- Giáo viên các lớp đề xuất tên học sinh chạy máy trị liệu. Phân công cô Phạm Thị Hồng cập nhật phụ trách phòng trị liệu, ghi nhận lớp thực hiện hàng ngày.

- Trung tâm giữ mối liên hệ với trạm y tế xã Nhuận Đức phối hợp để phòng bệnh, phòng dịch truyền nhiễm lây lan cho học sinh như: Tay chân miệng, sốt xuất huyết, đau mắt đỏ, viêm đường hô hấp...

- Giáo viên hướng dẫn học sinh rửa tay thường xuyên với xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn. Thực hiện tổng vệ sinh cuối tuần vào thứ sáu.

- Trong thời gian học sinh học tập và rèn luyện tại lớp, giáo viên theo dõi sức khỏe học sinh phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi và báo y tế trung tâm, lập sổ theo dõi liên hệ với Trạm y tế xã Nhuận Đức để được hướng dẫn hỗ trợ.

- Ban giám đốc cùng nhân viên phụ trách công tác y tế tăng cường công tác kiểm tra giám sát không để dịch bệnh bùng phát tại trung tâm.

- Nhân viên phụ trách công tác y tế phối hợp với giáo viên ghi nhận trường hợp mắc bệnh. Thiết lập hệ thống ghi chép, theo dõi, báo cáo.

- Hỗ trợ kinh phí cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động khám sức khỏe.

- Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh trong công tác phòng bệnh, phòng dịch như: Giám sát vệ sinh môi trường, tiêm ngừa, tăng cường phòng bệnh, phòng dịch, không chế dịch bệnh.

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng chống thừa cân, béo phì; có chế độ dinh dưỡng hợp lý, xây dựng các bài tập tăng cường vận động trị liệu phù hợp với thể trạng và sức khỏe của trẻ theo từng độ tuổi. Giáo viên tổ chức cho học sinh béo phì tăng vận động trị liệu.

c. Chỉ tiêu: Học sinh trên 6 tuổi làm thẻ xác nhận khuyết tật hoặc có hồ sơ sức khỏe có thẻ bảo hiểm y tế.

- Nhân viên: Phạm Thị Hồng ghi nhận học sinh trị liệu máy hằng ngày.

- Giáo viên hướng dẫn học sinh đến phòng y tế uống thuốc hằng ngày (nếu phụ huynh có gửi thuốc).

- Nhân viên phụ trách công tác y tế thực hiện nhận thuốc, cho học sinh uống thuốc đúng đối tượng, đúng liều lượng và đúng thời gian.

- Học sinh trên 6 tuổi các lớp có thẻ bảo hiểm y tế photo cập nhật hồ sơ.
- 100% giáo viên, nhân viên, người lao động vệ sinh đồ dùng, dụng cụ hàng ngày và 01 lần/tuần thứ sáu.
- Thực hiện báo cáo công tác dịch bệnh khi có cas bệnh.
- Học sinh được uống thuốc tẩy giun.
- Học sinh dư cân - béo phì có chế độ dinh dưỡng hợp lý và tăng cường vận động trị liệu hàng ngày.
- Nhân viên y tế cập nhật học sinh tham gia BH y tế và BH tai nạn.

3.2. Công tác chăm sóc nuôi dưỡng, chất lượng bữa ăn; các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm

a. Yêu cầu: Đảm bảo chất lượng nuôi dưỡng học sinh.

- Xây dựng khẩu phần hợp lý theo lứa tuổi, đảm bảo khẩu phần ăn hàng ngày, hàng tuần cân đối dinh dưỡng, đủ năng lượng.
- Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, không để xảy ra ngộ độc.
- Sử dụng nguồn nước vệ sinh, an toàn. Đảm bảo tốt qui trình phân phối, vận chuyển thức ăn và tổ chức bàn ăn hợp vệ sinh.

b. Biện pháp: Thỏa thuận với phụ huynh về mức thu tiền ăn nhằm đảm bảo chất lượng bữa ăn cho học sinh.

- Phân công nhân viên phụ trách: Trần Thị Nguyễn Thảo tăng cường giám sát, quản lý chất lượng bữa ăn của học sinh. Thực hiện chế độ dinh dưỡng hợp lý theo từng lứa tuổi và quan tâm đặc biệt đối với trẻ có tiền sử bị dị ứng với một số thực phẩm, phối hợp chế độ vận động hợp lý (thời lượng vận động chạy nhảy tích cực của học sinh là 60 phút/ ngày) và các yêu cầu về vệ sinh an toàn trong nhà trường để giúp từng cá nhân trẻ phát triển tâm vóc, trí tuệ tốt.

- Nhân viên phụ trách: Trần Thị Nguyễn Thảo tiếp nhận, phân phối, giám sát quy trình phân chia thức ăn và nhân viên y tế giám sát nhân viên Phạm Thị Hồng lưu mẫu nhằm đảm bảo tiêu chuẩn về dinh dưỡng, chất lượng bữa ăn của trẻ; các quy định vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Sử dụng và bảo quản tốt các dụng cụ nấu ăn, dụng cụ ăn của học sinh. Không chứa đựng thức ăn nóng trong dụng cụ bằng nhựa để hạn chế và phòng chống ngộ độc thực phẩm.

- Quản lý chất lượng bữa ăn cho học sinh kết hợp trao đổi thông tin hai chiều giữa người phụ trách nuôi và lớp để điều chỉnh thực đơn phù hợp.

- Tăng cường cho học sinh dư cân - béo phì vận động.

- Tăng cường công tác kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm tra theo kế hoạch và đột xuất tại các lớp bán trú, nội trú xem giáo viên tổ chức bữa ăn trước, trong, sau khi tổ chức cho học sinh ăn sáng, ăn trưa, ăn xế và ăn tối.

- Phân công nhân viên thực hiện cập nhật hồ sơ thu, chi, sổ sách bán trú.

- Tăng cường quạt, bổ sung trang thiết bị các đồ dùng ăn uống, dụng cụ đáp ứng đủ cho công tác bán trú tại Trung tâm.

c. Chỉ tiêu:

- Trần Thị Nguyễn Thảo phụ trách công tác nuôi dưỡng; Phạm Thị Hồng phụ trách lưu mẫu và nhân viên cấp dưỡng tham gia lớp bồi dưỡng ngắn hạn về cấp dưỡng trường học.

- Nhân viên: Phạm Thị Hồng thực hiện lưu mẫu kịp thời ngày.

- Các lớp bán trú, nội trú tổ chức giờ ăn chăm sóc học sinh ăn hết suất.

- 100 % giáo viên, nhân viên các lớp dạy học sinh có thói quen và kỹ năng tự phục vụ trước trong và sau khi ăn.

- Giáo viên, nhân viên trực tiếp công tác bán trú, nội trú tự trau dồi kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Tổ chức cho học sinh ăn đúng giờ, ăn nóng.

- Nguồn nước sử dụng được kiểm tra tiêu chuẩn Vi sinh – lý hóa định kỳ.

3.3. Xây dựng môi trường an toàn, phòng chống tai nạn thương tích

a. Yêu cầu:

- Xây dựng môi trường giáo dục thân thiện, đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần cho học sinh và triển khai thực hiện tốt quy định về môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng, chống bạo lực học đường.

- Xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích.

- Nâng cao nhận thức xây dựng môi trường đảm bảo an toàn, giảm thiểu nguy cơ gây tai nạn, thương tích khi học sinh được chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục tại trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Khai Trí.

b. Biện pháp: Kiện toàn Ban công tác y tế trường học; đội phụ trách công tác phòng chống cháy nổ tại trung tâm.

- Tham gia tập huấn về đề phòng tai nạn, phòng chống cháy nổ, tuyên truyền nội dung và tổ chức diễn tập tại trung tâm.

- Xây dựng và tổ chức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia diễn tập phòng chống cháy nổ, ứng cứu khi xảy ra.

- Truyền thông giáo dục nâng cao nhận thức về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích hình thức: tờ rơi, khẩu hiệu, hoạt động ngoại khóa.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ được diễn tập về phòng cháy chữa cháy, giáo viên, nhân viên tập huấn các hoạt động sơ cứu, cấp cứu tai nạn thương tích và tổ chức triển khai lại tại trung tâm.

- Tăng cường công tác kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo vệ sinh, an toàn và thuận lợi thực hiện công tác chăm sóc nuôi dưỡng học sinh. Thường xuyên kiểm tra các thiết bị điện, trang thiết bị bổ sung, cải tạo môi trường làm việc, sinh hoạt và học tập nhằm đảm bảo an toàn, phòng, chống tai

nạn thương tích cho học sinh; phát hiện và khắc phục kịp thời các thiết bị điện, dụng cụ chữa cháy bị hư hỏng, đảm bảo nguồn nước hiện có đề phòng sự cố cháy xảy ra, các nguy cơ gây thương tích.

- Bổ sung các dụng cụ sơ cấp cứu theo quy định.

- Trung tâm tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động khám sức khỏe tổng quát, bảo hiểm tai nạn trong năm học.

- Chú trọng dạy học sinh kỹ năng tự bảo vệ an toàn cho bản thân theo yêu cầu chương trình. Thực hiện các hoạt động tại trung tâm đảm bảo quyền trẻ em nhằm ngăn ngừa vi phạm và xâm phạm quyền trẻ em; kịp thời phát hiện các yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho học sinh và có biện pháp khắc phục.

- Phối hợp đánh giá quá trình triển khai và kết quả xây dựng môi trường an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích.

c. Chỉ tiêu: Không xảy ra tình trạng bạo hành học sinh.

- Giáo viên, nhân viên trực tiếp chăm sóc học sinh được tham gia bồi dưỡng sơ cấp cứu.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên phấn đấu trong năm không để xảy ra tai nạn thương tích nặng, đảm bảo an toàn cho học sinh.

- Giáo viên, nhân viên tham gia cải tạo môi trường trong, ngoài lớp.

- 100% giáo viên tổ chức cho học sinh được tham gia lao động, đảm bảo an toàn tai nạn thương tích cho học sinh.

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên phụ trách thường xuyên kiểm tra sửa chữa hoặc đề xuất khác.

4. Thực hiện chương trình giáo dục chuyên biệt và kỹ năng sống

a. Yêu cầu: Tùy vào khả năng của học sinh, giáo viên tham khảo và vận dụng nội dung các chương trình:

Thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13/4/2021 của Bộ giáo dục và đào tạo ban hành chương trình mầm non 2021.

Chương trình giáo dục phổ thông 2018 điều chỉnh, vận dụng nếu học sinh có khả năng.

Chương trình chuyên biệt dành cho học sinh khuyết tật cấp tiểu học ở 3 phân môn: Kỹ năng tự phục vụ, Kỹ năng giao tiếp, Kỹ năng xã hội.

Chương trình những hoạt động dạy trẻ tự kỷ.

- Nghiên cứu vận dụng chương trình dành cho trẻ Mầm Non có rối loạn phổ tự kỷ được Sở Khoa Học Công nghệ TPHCM thông qua tháng 11 năm 2018 từ dự án do PGS.TS Nguyễn Thị Kim Anh nguyên Phó GD trường Cao đẳng TW 3 chủ trì.

b. Chỉ tiêu: Giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân từng học sinh.

- Giáo viên tự chịu trách nhiệm và kết quả học tập học sinh lớp.

- Tiếp tục phát triển dạy học ngôn ngữ kí hiệu Makaton cho học sinh không giao tiếp được bằng lời; Tăng cường các tiết dạy kĩ năng cho học sinh.

c. Biện pháp: Tổ chuyên môn trao đổi lớp khi duyệt kế hoạch giáo dục và khi dự giờ, giáo viên cần linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, cân nhắc kéo giãn thời lượng, nội dung bài học, giảm yêu cầu cần đạt ở giai đoạn đầu năm và chia thành nhiều “chặng” tiếp theo; xây dựng nội dung học tập theo từng chủ đề sự kiện lễ hội, từng bài học, từng hoạt động phù hợp.

- Xây dựng thời khóa biểu trong tuần các lớp có các giờ thực hành vận động dưới nước để giáo dục thể chất, âm nhạc, can thiệp hành vi, xả xung năng. Thực hành phương pháp tâm lý - vận động, điều hòa các giác quan.

5. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh khuyết tật

a. Yêu cầu: Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh.

- Thực hiện đánh giá học sinh khuyết tật theo Thông tư hướng dẫn đánh giá sự phát triển theo độ tuổi và khả năng của học sinh.

- Giáo viên hình thành ở học sinh hiểu biết về giá trị bản thân, gia đình, cộng đồng và những thói quen, nề nếp cần thiết trong học tập và sinh hoạt.

- Sử dụng bộ công cụ đánh giá cấp độ dành cho học sinh có nhu cầu đặc biệt độ tuổi thiếu niên – Bản quyền của Trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập Khai Trí được cấp chủ sở hữu tháng 12/2019.

b. Biện pháp: Giáo viên phối hợp chặt chẽ với phụ huynh thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trung tâm.

- Tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống, tổ chức các hoạt động cho học sinh thực hành các kĩ năng phù hợp với thực tiễn cuộc sống.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn từng khu A, khu B, khu C; tạo điều kiện cho giáo viên học tập lẫn nhau thông qua hoạt động dự giờ.

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác giảng dạy đối với những lớp có điều kiện thực hiện.

- Thông qua bộ công cụ lượng giá chuyên sâu dành cho trẻ tự kỷ và xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân theo chương trình TEACCH. Giao quyền giáo viên chủ động trong công tác soạn giảng trên cơ sở xác định đúng yêu cầu cơ bản và cần đạt kiến thức về kĩ năng của từng học sinh.

- Tổ chức thực hiện link đánh giá đầu vào cho học sinh với 9 trình độ kỹ năng từ 1-9 theo mức độ từ nặng đến nhẹ, cụ thể:

+ Kỹ năng từ 1 – 3: Trình độ phải hỗ trợ nhiều (Mức độ đặc biệt nặng và rất nặng): Giáo viên tổ chức cho học sinh học các kỹ năng cơ sở: Giao tiếp xã hội – Kỹ năng tương tác xã hội và – Kỹ năng Tự lập. Trong đó kỹ năng tự lập là trọng tâm.

+ Kỹ năng từ 4 – 6: Trình độ hỗ trợ ít hơn (Mức độ nặng): Giáo viên tổ chức cho học sinh học các kỹ năng cơ bản: Giao tiếp xã hội – Kỹ năng tương tác xã hội – Kỹ năng Tự lập – Kỹ năng tự quản lý – Kỹ năng tiền hướng nghiệp. Trong đó Kỹ năng xã hội – Kỹ năng tự quản lý là trọng tâm.

+ Kỹ năng 7 – 9: Trình độ hỗ trợ ít (Mức độ vừa: IQ 50-70): (*Học sinh Tự kỷ và CPTTT nhẹ thường không học ở Trung tâm các em đang ở hòa nhập cộng đồng*) học xong chương trình lớp ba; học tốt nghiệp tiểu học nhưng không thể tiếp tục hòa nhập ở phổ thông.

- Giáo dục giới tính cho học sinh thông qua phim, hình ảnh, câu chuyện xã hội cho học sinh có tuổi đời từ 8 tuổi trở lên.

c. Chỉ tiêu:

- Định kỳ 2 lần/ năm, ban giám đốc và giáo viên phối hợp đánh giá đúng tuổi trí tuệ từng học sinh.

- Tổ chức thực hiện link đánh giá đầu vào và đánh giá định kỳ 6 tháng/ lần cho học sinh với 9 trình độ kỹ năng từ 1-9 theo mức độ từ nặng đến nhẹ.

6. Thực hiện chuyên đề - nâng cao chất lượng chuyên môn

6.1. Thực hiện chuyên đề - tiết dạy tốt

a. Yêu cầu: Thực hiện hiệu quả các chuyên đề hoạt động cụm chuyên môn khối giáo dục khuyết tật.

- Xây dựng tổ chức chuyên đề, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, nhân viên được thực hiện thường xuyên và có chất lượng.

b. Chỉ tiêu: Mỗi giáo viên đăng ký tiết dạy tối thiểu 7 tiết/năm.

- Tiết dạy không trùng các lĩnh vực đã thực hiện.

- Lên tiết nhóm học sinh ít nhất: 2-3 học sinh cùng trình độ.

- Không đăng ký lên tiết cá nhân cho học sinh củ.

c. Biện pháp: Tạo cơ hội cho giáo viên cùng dự giờ học tập chuyên môn từ đồng nghiệp. Sau dự giờ, góp ý xây dựng và tổ chức chuyên đề đối với lĩnh vực giáo viên còn lúng túng.

- Tạo link qui định giáo viên chủ động đăng ký lên tiết dạy về nội dung bài dạy. Thời gian qui định từng khu A, khu B, khu C để sắp xếp dự.

- Ban giám đốc triển khai đến giáo viên rút kinh nghiệm những tồn tại và học tập một số kế hoạch bài dạy, tiết dạy của các giáo viên đạt tiết tốt.

- Phát huy vai trò tổ chuyên môn, giao nhiệm vụ tổ trưởng trong sinh hoạt chuyên môn cho xem nội dung băng hình về chuyên môn. Phó giám đốc trao đổi thường xuyên việc thực hiện chương trình trong sinh hoạt giáo viên định kỳ 1 tuần/1 lần ghi nhận những vấn đề vướng mắc khi thực hiện chương trình giáo dục các khối lớp và hoạt động trị liệu OT cho học sinh.

- Khuyến khích giáo viên quay video các tiết ngoài việc đăng ký 7 tiết.

- Tham gia sinh hoạt cụm chuyên môn cùng các trung tâm và trường chuyên biệt công lập. Học tập đồng nghiệp các chuyên đề về: “Phương pháp tư vấn với phụ huynh học sinh khuyết tật dành cho giáo viên” và Chuyên đề: “Kiến thức và kỹ năng can thiệp trẻ khuyết tật chậm phát triển trí tuệ và thần kinh”.

6.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a. Yêu cầu: Thực hiện công tác đánh giá năng lực giáo viên từng tháng.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng chuyên môn tại chỗ thường xuyên.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

b. Chỉ tiêu: 100% CB.GV.NV tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- 01 Phó GD: Trần Xuân Đông duy trì và hoàn thành lớp văn bằng 2 về Giáo dục đặc biệt tại trường ĐHSP thành phố.

- 01 giáo viên: Lê Thị Mỹ Duyên duy trì và hoàn thành lớp đại học sư phạm Tiểu học.

- 01 nhân viên: Bùi Nguyễn Bảo Minh: Duy trì lớp cao đẳng Mầm non.

- 04 nhân viên: học nghiệp vụ cấp dưỡng trường học.

- Giáo viên/ nhân viên mới trực tiếp chăm sóc học sinh, tham gia bồi dưỡng chuyên môn tại trung tâm và chứng chỉ giáo dục đặc biệt.

- 100% giáo viên nắm bắt và thực hiện nghiêm túc phương pháp can thiệp – giáo dục trẻ có phát triển khó khăn.

c. Biện pháp: Dành kinh phí hỗ trợ 50% học phí cho giáo viên đủ điều kiện tham gia lớp bồi dưỡng giáo dục đặc biệt hình thức vừa làm vừa học.

- Ban giám đốc tăng cường dự giờ, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên từng lĩnh vực giáo dục.

- Xây dựng chuyên đề công tác đánh giá học sinh, công tác thực hiện nội dung giáo dục từng trình độ, tổ chức các buổi bồi dưỡng chuyên môn trực tiếp cho giáo viên/ nhân viên dạy lớp.

- Tạo điều kiện cho giáo viên, nhân viên hoàn thiện các tiêu chuẩn theo yêu cầu về trình độ và năng lực để đảm bảo việc xét phụ cấp thâm niên và phụ cấp % trình độ đào tạo bồi dưỡng theo quy chế của Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục Hòa nhập Khai Trí.

- Trao đổi tổ trưởng chuyên môn đổi mới công tác sinh hoạt chuyên môn định thứ sáu, tăng cường hình thức theo tổ, nhóm; coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “lấy học sinh làm trung tâm”.

- Tổ chức rà soát định mức giáo viên/lớp; có nhu cầu tuyển dụng thường xuyên để đủ số lượng giáo viên, nhân viên chăm sóc giáo dục học sinh.

7. Tiếp tục phát huy ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy học sinh cho phụ huynh học sinh, cộng

đồng và tăng cường tuyên truyền về giáo dục khuyết tật.

7.1. Thực hiện công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các phụ huynh học sinh, cộng đồng và tuyên truyền về giáo dục trị liệu cho học sinh khuyết tật.

a. Yêu cầu: Tiếp tục làm tốt công tác phổ biến kiến thức nuôi dạy, trị liệu học sinh đến các phụ huynh học sinh và tuyên truyền về giáo dục trị liệu cho học sinh khuyết tật.

b. Chỉ tiêu: Tổ chức các ngày lễ hội tại trung tâm: Ngày hội khai giảng năm học mới 5/9; Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; Ngày Quốc tế người khuyết tật 03/12; Ngày thế giới nhận thức về tự kỷ 02/4; Lễ hội xuân mừng năm mới; Lễ tổng kết năm học...

- 100% giáo viên các lớp có góc tuyên truyền phong phú về nội dung, hấp dẫn về hình thức, phù hợp với nhận thức của phụ huynh học sinh.

c. Biện pháp: Tuyên truyền phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định của giáo dục khuyết tật và chính sách của Trung tâm; phổ biến kiến thức khoa học về nuôi dạy con cho phụ huynh học sinh... để phụ huynh hiểu đúng về giáo dục trẻ tự kỷ, khuyết tật kinh và trân trọng công việc của giáo viên, nhân viên.

- Phối hợp với gia đình về chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với học sinh tự kỷ, học sinh thừa cân, béo phì...

- Tạo điều kiện thời gian, tăng cường thực hiện kết nối wifi thuận lợi cho giáo viên, nhân viên tại các lớp truyền thông hai chiều với phụ huynh.

- Triển khai kế hoạch truyền thông về sức khỏe, dịch bệnh đến tập thể và phụ huynh học sinh.

- Tích cực phối hợp với các trạm y tế xã Nhuận Đức cung cấp tờ bướm tổ chức thực hiện công tác truyền thông bằng hình thức phát cho phụ huynh, dán bảng tin về công tác chăm sóc sức khỏe và phòng chống các dịch bệnh.

- Ban giám đốc tăng cường kiểm tra đánh giá việc thực hiện công tác tuyên truyền ở các lớp và đưa vào tiêu chí thi đua.

- Đầu tư kinh phí, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền về giáo dục học sinh tại trung tâm.

- Bồi dưỡng cho cán bộ giáo viên về kiến thức, kỹ năng tuyên truyền. Cân đối kinh phí, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hiệu quả công tác tuyên truyền về giáo dục học sinh.

- Tiếp tục tăng cường các biện pháp tuyên truyền đến phụ huynh học sinh về chế độ dinh dưỡng cân đối hợp lý giúp trẻ phát triển về thể chất bằng nhiều hình thức thông qua các cuộc họp với phụ huynh học sinh, bảng tin tuyên truyền...; phối hợp với gia đình trẻ xây dựng chế độ dinh dưỡng, vận động hợp lý đối với học sinh có nhiều hành vi, động kinh, thừa cân, béo phì.

7.2. Phát huy ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành

a. Yêu cầu: Đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo kịp thời, có chất lượng.

- Thực hiện theo biểu mẫu, nội dung, hình thức các báo cáo và thời hạn báo cáo, đảm bảo chế độ thông tin, báo cáo khách quan và kết quả thực tế.

b. Chỉ tiêu: Giám đốc, kế toán sử dụng chuyên đổi số giao dịch với bảo hiểm xã hội, ngân hàng.

- Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nâng cao trình độ tin học, sử dụng công nghệ thông tin trong quản lý và thực hiện chương trình.

- 100% giáo viên, nhân viên lớp sử dụng link lập kế hoạch giáo dục và đánh giá học sinh.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, họp hình thức trực tuyến.

c. Biện pháp: Phát huy ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong thực hiện chương trình giáo dục.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

- Chuyển giao thông tin đến cán bộ, giáo viên, nhân viên qua email, link. Tạo zalo từng tổ khối, nhà trường chuyển giao thông tin hai chiều.

- Chuyển giao các biểu mẫu, nội dung, hình thức các báo cáo đến tổ trưởng chuyên môn cập nhật số liệu để tổng hợp chính xác.

- Tiếp tục ứng dụng, các phần mềm hỗ trợ trong công tác quản lý như:

- Thực hiện thống kê số liệu báo cáo trực tuyến.

- Nâng cao năng lực cán bộ quản lý, giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục học sinh. Khuyến khích các bộ quản lý, giáo viên khai thác sử dụng tài liệu, học liệu trực tuyến hiệu quả, đúng quy định; ứng dụng các phương tiện, kỹ thuật, công nghệ để tổ chức các hoạt động giáo dục cho học sinh theo hướng tương tác với phương châm giáo dục “chơi mà học, học bằng chơi”.

- Tham gia ứng dụng phương thức họp, hội nghị, hội thảo, dự giờ và tổ chức sinh hoạt chuyên môn trực tuyến.

8. Xây dựng mô hình Trường học hạnh phúc, môi trường xanh sạch đẹp. Giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên và học sinh: Tham quan học tập và tham quan du lịch.

a. Yêu cầu: Học sinh hồn nhiên, mạnh dạn tự tin trong giao tiếp với bạn, thầy, cô và người lớn. Lễ phép hỏi chào.

- Xây dựng và hình thành mối quan hệ tốt đẹp trong trung tâm, là nơi hình thành tình yêu thương với nhau được trân trọng và bồi đắp, tạo môi trường giáo dục thân thiện, học tập tích cực.

- Đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

- Tạo môi trường xanh sạch đẹp.

- Học sinh có khả năng tự phục vụ và tham gia vào các hoạt động văn thể mỹ trong và ngoài nhà trường.

- Tổ chức học sinh đi tham quan ngoài cộng đồng tối thiểu từ một đến hai lần trong năm học.

- Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham quan du lịch trong năm học tối thiểu từ 01 lần.

b. Chi tiêu: 100% giáo viên giáo dục trẻ thói quen hành vi đúng, lễ phép.

- 100% các lớp: Tổ chức học sinh tham gia lao động trị liệu ngoài trời.

- Tổ chức học sinh tham quan dã ngoại theo kế hoạch hàng tháng: Công viên, siêu thị, khu vui chơi . . .

- 100% lớp học sinh nội trú tổ chức học sinh tham gia hoạt động mỗi tối.

- 100% các lớp: Giáo viên lao động khử khuẩn tối thiểu 1 lần/1 tuần.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và người lao động vệ sinh chiều thứ Sáu/ tuần/01 lần.

- Tổ chức cán bộ, giáo viên, công nhân viên tham quan du lịch trong năm học tối thiểu từ 01 lần, địa điểm trong nước.

c. Biện pháp:

- Phân công nhân viên thực hiện trường xanh sạch đẹp và an toàn.

- Họp triển khai kế hoạch cải tạo môi trường xanh sạch đẹp các khu của trung tâm. Ban giám đốc, tổ chuyên môn thống nhất nội dung, kế hoạch làm việc và Phó giám đốc chịu trách nhiệm công tác OT (trị liệu hoạt động) phân công giáo viên, nhân viên trực tiếp thực hiện. Hàng ngày tăng cường công tác kiểm tra nhắc nhở việc chăm sóc vườn trường.

- Phó giám đốc chịu trách nhiệm công tác OT có kế hoạch phân công khu vực lao động luân phiên các khu, họp OT từng tổ vào sáng thứ Sáu hàng tuần.

- Họp Ban giám đốc; Họp triển khai trong tập thể.

- Giáo viên cho học sinh đi ra cộng đồng phải lập kế hoạch xin ý kiến Giám đốc về việc tổ chức cho học sinh đi tham quan (theo nhu cầu của phụ huynh đăng ký tự nguyện).

- Tổ chức các trò chơi dân gian, vận động, giáo viên tập cho trẻ hát, múa tham gia biểu diễn tại trung tâm dịp lễ hội và dự thi (nếu có).

- Ban giám đốc xây dựng triển khai kế hoạch các hoạt động lễ hội phù hợp sự kiện hàng tháng. Tổ chức các hoạt động giáo dục các kỹ năng sống cho trẻ. Giáo dục luật giao thông.

- Thông qua ý kiến thảo luận các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, thống nhất. Giám đốc phối hợp với công đoàn tổ chức cho cán bộ, giáo viên, công nhân viên tham quan du lịch trong năm học với kinh phí tự túc cá nhân tự đóng góp hoặc trung tâm hỗ trợ một phần (nếu có).

9. Công tác thi đua, khen thưởng

a. Yêu cầu: Phát huy thành tích nhân rộng điển hình.

- Thực hiện đúng các văn bản về công tác thi đua khen thưởng.

b. Chi tiêu:

- Thực hiện đăng ký lên tiết tối thiểu: 7 tiết/năm/ giáo viên.

- Có giáo viên thi tiết dạy giỏi tại trung tâm

- Đăng ký dự thi giáo viên giỏi giáo dục khuyết tật thành phố (nếu có).

- Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục Hòa nhập Khai Trí phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ năm học.

c. Biện pháp: Xây dựng kế hoạch và thành lập hội đồng thi đua đầu năm.

- Triển khai các văn bản thi đua, thực hiện đúng quy trình xét thi đua cá nhân từng thời điểm.

- Hội đồng thi đua khen thưởng họp xét thi đua, thưởng năng lực tháng.

- Căn cứ kết quả năng lực tháng, xét tặng thâm niên hằng năm cho giáo viên, nhân viên trực tiếp dạy lớp đủ điều kiện.

- Quán triệt đến CB-GV-CNV nhận thức đầy đủ và sâu sắc vai trò động lực của công tác thi đua khen thưởng.

Trên đây là kế hoạch năm học 2024 - 2025 của Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục Hòa nhập Khai Trí. Trung tâm tiếp tục phát huy thành quả đạt được trong năm học qua, nỗ lực phấn đấu thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc giáo dục học sinh khuyết tật. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng./.

Nơi nhận:

- Sở GD-ĐT TP;
- CB.GV.NV;
- Lưu: VP.

GIÁM ĐỐC



Võ Thị Thùy

LỊCH CÔNG TÁC THÁNG

THÁNG	CÔNG TÁC TRỌNG TÂM
Tháng 8/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Tuyển dụng giáo viên. Tuyển sinh học sinh - BGH + GV + NV học chuyên môn hè tại Sở GD (nếu có) - Lượng giá tuổi trí tuệ học sinh. (lần 1). - Chuẩn bị cơ sở vật chất; Làm đồ dùng dạy học – trang trí lớp.
Tháng 9/2024	<ul style="list-style-type: none"> - KHAI GIẢNG NĂM HỌC 2024 - 2025 (5/9/2024) - Biên chế lại các lớp – GV và HS. - Họp phụ huynh học sinh phổ biến kế hoạch năm học và nội qui. - Triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân. - Dự hội nghị tổng kết ngành GD khuyết tật tại SGD - Tổ chức Trung thu cho học sinh. - Đội ngũ tham gia các lớp bồi dưỡng: cấp dưỡng, giáo dục đặc biệt...
Tháng 10/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Xây dựng kế hoạch năm học trung tâm. - Tu bổ CSVC trang thiết bị bổ sung phòng cháy chữa cháy. - Thăm lớp dự giờ. - Đội ngũ tham gia các lớp bồi dưỡng: cấp dưỡng, giáo dục đặc biệt...
Tháng 11/2024	<ul style="list-style-type: none"> - CHÀO MỪNG NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11 - Tổ chức các hoạt động chào mừng ngày 20/11. - Thực hiện kế hoạch - Dự chuyên đề cụm giáo dục chuyên biệt cấp thành phố (nếu có) - Đội ngũ tham gia các lớp bồi dưỡng: cấp dưỡng, giáo dục đặc biệt... - Dự tập huấn chuyên môn theo lịch tại thành phố (nếu có)
Tháng	<ul style="list-style-type: none"> - Dự chuyên đề cụm giáo dục chuyên biệt (nếu có)

12/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Xét Khen thưởng cuối năm 2024 cho đội ngũ. - Đội ngũ tham gia các lớp bồi dưỡng: cấp dưỡng, giáo dục đặc biệt... - Dự tập huấn chuyên môn theo lịch tại thành phố (nếu có)
Tháng 1 + 2 2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm kê tài sản - NGHỈ TẾT NGUYÊN ĐÁN - Tổ chức lễ hội Xuân cho học sinh - Lượng giá tuổi phát triển đợt 2. - Thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân học kỳ II. - Đội ngũ tham gia các lớp bồi dưỡng: cấp dưỡng, giáo dục đặc biệt...
Tháng 3/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thăm lớp dự giờ các lớp. - Đội ngũ tham gia các lớp bồi dưỡng: cấp dưỡng, giáo dục đặc biệt... - Dự tập huấn chuyên môn theo lịch tại thành phố (nếu có)
Tháng 4 /2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức học sinh học dã ngoại theo kế hoạch - Thăm lớp dự giờ các lớp. - Đội ngũ tham gia các lớp bồi dưỡng: cấp dưỡng, giáo dục đặc biệt... - Dự tập huấn chuyên môn theo lịch tại thành phố (nếu có)
Tháng 5 /2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức học sinh học dã ngoại theo kế hoạch - Hoàn tất Hồ sơ sổ sách cuối năm. - TỔNG KẾT NĂM HỌC
Tháng 6+7+8 2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức hoạt động hè. - Tổ chức nghỉ phép đợt 2. (Đợt 1 sau tết NĐ) - Sắp xếp lại học sinh theo lớp có đồng tuổi trí tuệ - Học bồi dưỡng chuyên môn.